TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2026/HS-ST
Ngày 14-4-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - CAO BẰNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Sầm Đức Hiệp
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Vĩnh An
2. Ông Nguyễn Văn Khoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hương Ly – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Đàm Quang Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 65/2026/TLST-HS ngày 30/3/2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2026/QĐXXST-HS ngày 01/4/2026 đối với bị cáo:

Bế Văn Đ, sinh ngày 03/01/2005 tại xã Q, tỉnh Cao Bằng.

Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: xóm T, xã Q, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bế Văn L, sinh năm 1978 và bà Triệu Thị Đ1, sinh năm 1976; vợ, con: Chưa có; Tiền sự: Không

Tiền án: Bị cáo có 02 tiền án. Ngày 08/4/2024, bị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 07 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Ngày 04/12/2024, bị Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh (nay là Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng) xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Ngày 16/6/2025, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương; tại thời điểm phạm tội bị cáo chưa được xóa án tích.

Nhân thân: Ngày 20/5/2023, bị Công an huyện T, tỉnh Cao Bằng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản, mức phạt 2.500.000 đồng.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/12/2025 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh C. *Có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 00 giờ 30 phút ngày 15/12/2025, Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh C chủ trì phối hợp với Công an xãQuang Hán, tỉnh Cao Bằng thực hiện nhiệm vụ tại khu vực xóm B, xã Q, tỉnh Cao Bằng phát hiện một người đàn ông có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu kiểm tra. Qua kiểm tra, xác định đối tượng là Bế Văn Đ, sinh năm 2005, trú tại xóm T, xã Q, tỉnh Cao Bằng và phát hiện tại túi quần phía trước bên trái Đ đang mặc có 01 gói ni lông trong suốt; bên trong có 05 gói nhỏ được gói bằng giấy màu trắng đều chứa các cục, vụn chất bột màu trắng. Đ khai nhận, các cục, vụn chất bột màu trắng trên là ma túy, loại heroine, của Đ mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ số vật chứng nghi là ma túy và 01 điện thoại di động để điều tra làm rõ.

Quá trình điều tra chứng minh được: Khoảng 07 giờ 00 phút, ngày 13/12/2025, Đ gọi điện thoại cho một người đàn ông tên V để nhờ giúp mua ma túy với số tiền 1.000.000 đồng. V đồng ý và hẹn gặp nhau tại đường liên xóm B, xã Q, tỉnh Cao Bằng. Sau khi nhận tiền, V đi khoảng 05 phút quay lại đưa cho Đ 01 gói ni lông trong suốt, bên trong có 05 gói nhỏ ma túy. Nhận được ma túy, Đ đi đến khu vực nghĩa trang gần đường rẽ vào xóm B, xã Q, tỉnh Cao Bằng sử dụng một phần ma túy bằng hình thức chích vào cơ thể. Sau đó, Đ cất số ma túy còn lại vào túi quần phía trước bên trái rồi đi đến khu vực trung tâm xã T, tỉnh Cao Bằng chơi. Đến khoảng 00 giờ, ngày 15/12/2025, Đ đi đến khu vực lán công nhân của anh Nông Văn D tại khu vực xóm B, xã Q, tỉnh Cao Bằng để xin ngủ nhờ thì bị lực lượng chức năng phát hiện và bắt giữ.

Khi bắt bị cáo, Cơ quan Cảnh sát Điều tra đã thu giữ: 01 gói ni lông trong suốt; bên trong có 05 gói nhỏ được gói bằng giấy màu trắng đều chứa các cục, vụn chất bột màu trắng và thu giữ 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone màu đỏ, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng số Imei 1: 353967104252807, số Imei 2: 353967102193532, gắn 01 (một) sim điện thoại số 0825592638 là của Bế Văn Đ. Số chất bột màu trắng thu giữ của Đ được Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an tỉnh C cân có khối lượng tịnh là 0,4452 (Không phẩy bốn bốn năm hai gam) và được Phòng K Công an tỉnh C giám định, kết luận là ma túy, loại Heroine.

Tại Cáo trạng số 15/CT-VKSKV3 ngày 30/3/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Cao Bằng đã truy tố Bế Văn Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện đúng như Cáo trạng phản ánh và cho rằng việc truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là đúng người, đúng tội, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Bế Văn Đ về tội danh "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị:

- Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là "người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"; bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng là "tái phạm". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của BLHS xử phạt Bế Văn Đ từ 03 năm 03 tháng đến 04 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Bị cáo có đơn xin miễn và thuộc trường hợp được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự (TTHS): Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, 01 (một) gói nilon trong suốt và 05 (năm) mảnh giấy màu trắng, dùng để gói các cục chất bột màu trắng khi bắt quả tang bị cáo. Tịch thu phát mại để nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đỏ, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng số Imei 1: 353967104252807, số Imei 2: 353967102193532, gắn 01 (một) sim điện thoại số 0825592638 là phương tiện liên lạc để mua ma tuý.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, không tranh luận với các quan điểm của đại diện Viện kiểm sát và không có khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng, chỉ đề nghị được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh C, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật TTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi mà bị cáo đã thực hiện và các yếu tố cấu thành tội phạm:

Do bản thân có sử dụng ma túy từ năm 2019, nên khoảng 07 giờ 00 phút ngày 13/12/2025, Bế Văn Đ gọi điện thoại cho một người đàn ông tên V để nhờ mua giúp ma túy với số tiền 1.000.000 đồng và được 05 (năm) gói ma túy, mục đích để sử dụng cho bản thân. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 15/12/2025, tại khu vực xóm B, xã Q, tỉnh Cao Bằng, Bế Văn Đ bị lực lượng chức năng phát hiện bắt quả tang khi đang có hành vi tàng trữ 0,4452 gam ma túy, loại heroine được cất giấu trong túi quần phía trước bên trái của Đ.

Khi thực hiện hành vi, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ ma túy là chất bị Nhà nước nghiêm cấm mua bán, tàng trữ dưới mọi hình thức nhưng vẫn cố ý mua và cất giấu để sử dụng, không nhằm mục đích khác, do đó hành vi cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Hành vi của bị cáo được thực hiện một mình với lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương, xét thấy hành vi có tính chất nghiêm trọng, nên cần cách ly bị cáo một thời gian để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra về thời gian, địa điểm, biên bản bắt người phạm tội quả tang và với các tài liệu khác có trong hồ sơ nên có đủ căn cứ để khẳng định hành vi của bị cáo Bế Văn Đ đã thực hiện có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Cao Bằng truy tố và đề nghị mức án đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về nguồn gốc số ma túy thu giữ, Bế Văn Đ khai nhờ người đàn ông tên V mua giúp ma túy. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, đối chất giữa Đ và V, tuy nhiên V không thừa nhận được bán ma túy cho bị cáo, ngoài lời khai duy nhất của Đ, không có tài liệu chứng minh nên không có đủ căn cứ để xử lý V, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội khi chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng là "tái phạm" quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 BLHS. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; là người dân tộc thiểu số cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS cần được áp dụng đối với bị cáo.

[5]. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số Heroine còn lại sau giám định và 01 (một) gói nilon trong suốt, 05 (năm) mảnh giấy màu trắng, dùng để gói các

cục chất bột màu trắng. 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đỏ, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng số Imei 1: 353967104252807, số Imei 2: 353967102193532, gắn 01 (một) sim điện thoại số 0825592638 của bị cáo là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu phát mại để nộp ngân sách Nhà nước

[6]. Về án phí: Bị cáo thuộc gia đình hộ cận nghèo và có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bế Văn Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Bế Văn Đ 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày 15/12/2025.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư niêm phong, mặt trước phong bì ghi: Số 591/KL-KTHS. Hoàn mẫu sau giám định vụ Bế Văn Đ có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 15/12/2025", mặt sau phong bì có chữ ký của thành phần tham gia niêm phong và đóng giáp lai bằng hình dấu tròn mực màu đỏ của Phòng K - Công an tỉnh C.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước phong bì ghi "Vỏ vật chứng khi bắt quả tang vụ Bế Văn Đ, bắt ngày 15/12/2025", mặt sau có chữ ký của Bế Văn Đ và đầy đủ chữ ký của thành phần tham gia niêm phong và đóng 04 dấu tròn màu đỏ của Phòng K, Công an tỉnh C.

- Tịch thu phát mại để nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đỏ, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng số Imei 1: 353967104252807, số Imei 2: 353967102193532, gắn 01 (một) sim điện thoại số 0825592638 của bị cáo Đ, đựng trong phong bì niêm phong, mặt trước ghi "Điện thoại Bế Văn Đ, bắt ngày 15/12/2025", mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đóng giáp lai bằng hình dấu tròn mực màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh C.

Xác nhận các vật chứng nêu trên đã được chuyển giao cho Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 - Cao Bằng.

4. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Bế Văn Đ được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật TTHS.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- CQCSĐT Công an tỉnh Cao Bằng;
- Phòng Hồ sơ, Công an tỉnh Cao Bằng;
- CQ Thi hành án hình sự CA tỉnh;
- VKSND Khu vực 3 – Cao Bằng;
- Phòng THADS khu vực 3 - Cao Bằng;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Cao Bằng;
- UBND xã Quang Hán (t/báo);
- Công an xã Quang Hán;
- Bị cáo;
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Sầm Đức Hiệp